

Số: 133/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 21 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 121/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: 218 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Lê Minh T, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp A, xã An Ngãi T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ với anh Lê Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ với anh Lê Minh T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 57/2008 ngày 28/7/2008 của UBND xã An Ngãi T, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân gia đình hòa giải thành là: 150.000đ (Một trăm năm mươi

ngàn đồng) chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015911 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Chị Đ còn nhận lại: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã An Ngãi T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh